

NGHỊ QUYẾT

**Về số lượng người ký kết hợp đồng lao động làm chức danh
nghề nghiệp chuyên ngành và chuyên môn dùng chung
thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 8**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của
Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính
và đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu
viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc
trong các Cơ sở giáo dục mầm non công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu
viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc
trong các Cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ
trưởng Bộ Nội vụ về hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý;
nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành
chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ,
phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày
tháng năm 2024 về ban hành nghị quyết số lượng người ký kết hợp đồng lao động
làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và chuyên môn dùng chung thuộc lĩnh
vực sự nghiệp giáo dục năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Về số lượng người ký kết hợp đồng lao động làm chức danh nghề
nghiệp chuyên ngành và chuyên môn dùng chung thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục
năm 2025 tại các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách Nhà nước bảo đảm toàn
bộ chi thường xuyên là **199** chỉ tiêu.

Điều 2. Thời gian hợp đồng và nguồn kinh phí thực hiện hợp đồng

1. Thời gian hợp đồng không quá 12 tháng.
2. Nguồn kinh phí: Từ nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương (*ngoài kinh phí giao tự chủ của đơn vị*) theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày tháng năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND-UBND các huyện, thành phố;
- Báo Kon Tum;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH

Dương Văn Trang